TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 164/2018/QĐST - HNGĐ	*Thạch Thành, ngày 28 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 246/2018/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn Quỳnh Lâm, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Bùi Thị L; Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn Quỳnh Lâm, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/6/2011 và Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 13/11/2014. Vợ chồng thống nhất giao cháu T cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Giao cháu L cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh T, chị L có quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST anh T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Thạch Thành theo biên lai số: AA/2016/0003487 ngày 03/12/2018. Anh T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã Thành Tâm;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng